

Bản án số: **126/2025/HS-PT**
Ngày: 08/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường
Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Liên
Bà Võ Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tú Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 89/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Trình Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trình Thị L; sinh ngày 02 tháng 8 năm 1989 tại Nam Định; nơi ĐKTT và chỗ ở: Khối phố H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Nhân viên buồng phòng khách sạn; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trình Văn T và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Phùng Tấn C và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trình Thị L là nhân viên buồng phòng của căn hộ S1, địa chỉ: Lô S L, phường M, quận N, TP Đà Nẵng. Lợi dụng công việc dọn vệ sinh buồng phòng,

thấy khách lưu trú để tài sản không có người trông coi nên Trình Thị Lê G khóa vali, trộm cắp tiền bên trong. Cụ thể:

Vào khoảng 10h40 ngày 12/5/2024, trong lúc dọn vệ sinh phòng số 302, căn hộ SAMATHA do ông Matthew R là khách đang thuê lưu trú tại đây, Trình Thị L thấy có 01 vali màu đỏ đang để trên kệ để tivi nhưng không có ai trong phòng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L dùng tay giật khóa vali mở ra thì thấy bên trong có quần áo, đồ dùng cá nhân và một cọc tiền nên Lê rút trong đó một sấp với tổng số tiền 5.200 YUAN (gồm có 52 tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 100 YUAN, là tiền Nhân dân tệ của Trung Quốc, trị giá 17.451.356 đồng) của ông Matthew R, sau đó Lê giấu số tiền này vào trong áo ngực đang mặc rồi đi sang phòng khác tiếp tục dọn vệ sinh. Đến 11h00 cùng ngày, ông Matthew R về phòng, phát hiện mất số tiền trên và nghi ngờ Trình Thị L đã lấy nên thông báo cho quản lý căn hộ mời Lê xuống sảnh căn hộ, đồng thời trình báo đến Công an phường M. Quá trình điều tra, Trình Thị L đã khai nhận hành vi trộm cắp và giao nộp lại số tiền 5.200 YUAN.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 27/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quân N xác định số tiền 5.200 YUAN trị giá 17.451.356 đồng.

Ngày 29/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an quân N đã trả lại số tiền 5.200 YUAN cho bị hại là ông Matthew R. Ông Matthew R đã nhận lại số tiền 5.200 YUAN, không khiếu nại gì.

Quá trình điều tra, ông Matthew R khai vào ngày 07/5/2024 và ngày 09/5/2024 ông bị mất 1.400 YUAN và 17.000.000 đồng khi để trong vali trong phòng 302, căn hộ S và nghi ngờ Trình Thị L là người trộm cắp số tiền này. Tuy nhiên, Trình Thị L không thừa nhận việc trộm cắp số tiền trên, ngoài lời khai của ông Matthew R thì không có chứng cứ gì khác xác định có việc mất tài sản vào ngày 07/5/2024 và ngày 09/5/2024 tại phòng 302, do đó không có cơ sở xử lý.

Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trình Thị L 06 (S) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/01/2025 bị cáo L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê và sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 12/5/2024, trong lúc dọn vệ sinh một mình tại phòng số 302, căn hộ S, địa chỉ Lô S L, phường M, quận N, TP Đà Nẵng lợi dụng lúc không có người trông coi tài sản, Trình Thị L đã lén lút chiếm đoạt số tiền 5.200 YUAN, trị giá 17.451.356 đồng của ông Matthew R.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trình Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, tạo hình ảnh không tốt về thành phố Đà Nẵng trong mắt du khách nước ngoài, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

[2.2] Bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi 03 con nhỏ.

[2.3] Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trinh Thị L và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trinh Thị L 06 (S) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trinh Thị L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng (03);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng (03);
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng (03);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thường